

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2018/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018.

Người yêu cầu:

1. Chị Vi Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 6, phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982, địa chỉ (nơi công tác): Ban chỉ huy quân sự huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị H và anh Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị H và anh Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Vi Anh K, sinh ngày 27/4/2009. Anh Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Vi Anh K mỗi tháng là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng

7/2018 cho đến khi cháu K trưởng thành, có khả năng lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Chị H được sở hữu ngôi nhà xây 02 tầng trên thửa đất số 33, tờ bản đồ số 8, quyền sử dụng thửa đất số 33, tờ bản đồ số 8 diện tích 113,2 m² đất ở, tại phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (đã được UBND thị xã P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 08/9/2017 đứng tên Vi Thị H) và 01 xe mô tô Honda LEAD biển kiểm soát 19M1- 160.41 (đứng tên Vi Thị H).

Anh H sở hữu 01 xe mô tô Honda AIR BLADE biển kiểm soát 24 U1 - 0006.21 (đứng tên Vi Thị H) và sở hữu số tiền anh H đang quản lý là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Về công nợ, công sức: Không có.

- Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp cả 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị H đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **03488** ngày **22/5/2018** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- UBND **UBND xã Đ,**
- huyện T;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi